

# NHỮNG QUAN ĐIỂM CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TU TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG VỚI QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN

*THE BASIC CONCEPTS OF MARXISM, HO CHI MINH THOUGHT  
ABOUT THE RELATIONSHIP BETWEEN THE PARTY AND THE PEOPLE*

**VŨ THỊ THU HUYỀN<sup>(\*)</sup>**

**TÓM TẮT:** *Mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với quần chúng nhân dân từ lâu đã trở thành nguồn sức mạnh vô cùng quý báu làm nên những thắng lợi của cách mạng. Tuy nhiên, bên cạnh những thắng lợi đạt được, những hạn chế, yếu kém trong mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân cũng đang bộc lộ rõ rệt. Trước yêu cầu của công cuộc đổi mới đất nước hiện nay, để giữ vững và phát huy sức mạnh của mối quan hệ này cần thiết phải nhận thức, thực hiện và phát triển sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân.*

**Từ khóa:** *Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân.*

**ABSTRACT:** *The close relationship between the Party and the people has long been a source of great power to make the victory of the revolution. However, besides the achievements, weaknesses in the relationship between the Party and the people are also clear. In order to maintain and promote the strength of this relationship, it is necessary to recognize, implement and develop the ideas of Marxism-Leninism, Ho Chi Minh thought on the relationship between the Party and the people.*

**Key words:** *Marxism – Leninism ideas, Ho Chi Minh Thought, the relationship between the Party and the people.*

## 1. QUAN ĐIỂM CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG VỚI QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN

Trong quan điểm của chủ nghĩa Mác, Đảng Cộng sản là Đảng của giai cấp công nhân, Đảng luôn đứng vững trên lập trường của giai cấp công nhân và mọi chủ trương, chính sách của Đảng đều xuất phát từ lợi ích của giai cấp công nhân. Mặc dù, trong

xã hội giai cấp công nhân là giai cấp cách mạng nhất, tiên tiến nhất nhưng giai cấp công nhân chỉ có thể thực hiện được sứ mệnh lịch sử của mình khi tự tổ chức ra được chính đảng độc lập của nó. Chính Ph. Ăngghen đã viết rằng: “Để cho giai cấp công nhân có đủ sức mạnh và có thể chiến thắng trong giờ phút quyết định thì điều cần thiết là C. Mác và tôi đã bảo vệ quan điểm này từ năm 1847 - phải tổ chức được

<sup>(\*)</sup> ThS. Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức, [vuhuyen@tdc.edu.vn](mailto:vuhuyen@tdc.edu.vn), Mã số: TCKH09-27-2018

*một đảng riêng biệt, tách khỏi tất cả các đảng khác và đối lập với các đảng đó, nhận thức rõ mình là đảng của giai cấp”* [2, tr.35]. Rõ ràng, trong quan điểm của chủ nghĩa Mác, giai cấp công nhân muốn thắng lợi, hoàn thành được sứ mệnh lịch sử của mình để bước lên vũ đài chiến thắng thì nhất thiết phải có Đảng ra đời và lãnh đạo. Tuy nhiên, Đảng cũng không chỉ là đại biểu duy nhất cho quyền lợi giai cấp công nhân mà còn đại biểu cho quyền lợi của toàn thể nhân dân lao động. Bởi một lẽ giai cấp công nhân chỉ có thể tự giải phóng được mình nếu đồng thời giải phóng cho các tầng lớp nhân dân lao động khác trong xã hội thoát khỏi áp bức bóc lột. Từ đó, cho thấy tự bản thân giai cấp công nhân, nhân dân lao động và Đảng có mối liên hệ chặt chẽ với nhau.

Những tư tưởng thiên tài của C.Mác và Ph.Ăngghen về mối quan hệ biện chứng giữa Đảng với giai cấp công nhân và nhân dân lao động đã có ý nghĩa lớn lao đối với sự phát triển của toàn bộ phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, góp phần to lớn vào sự phát triển phong trào cách mạng với hàng loạt những thắng lợi vĩ đại của các cuộc cách mạng vô sản sau này.

Dựa trên nền tảng quan điểm của chủ nghĩa Mác, Lênin đã phát triển tư tưởng của Mác - Ph.Ăngghen về mối quan hệ giữa Đảng và quần chúng. Ông cho rằng, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng. Đảng là tổ chức tự nguyện đấu tranh vì sự nghiệp giải phóng quần chúng khỏi ách áp bức và bóc lột. Quần chúng cũng cần có Đảng với tư cách là người lãnh đạo họ trong cuộc đấu tranh ấy. Nếu không có sự ủng hộ, đồng tình của quần chúng thì mọi

chủ trương, đường lối của Đảng không bao giờ trở thành hiện thực. Do đó, các chính đảng nói chung, các đảng cộng sản nói riêng phải biết dựa vào sức mạnh của quần chúng, phải biết tập hợp, lãnh đạo quần chúng. V.I. Lênin cũng thường xuyên nhấn mạnh: sức mạnh của Đảng bắt nguồn từ mối liên hệ mật thiết với quần chúng, từ sự ủng hộ đồng tình của quần chúng đối với Đảng. Thiếu điều kiện đó, không những không thể xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội mà nguy cơ lớn hơn đó là mất chính quyền. Từ thực tiễn lịch sử, Lênin chỉ rõ: *“Chúng ta có thể rút ra kết luận quan trọng nhất đối với chúng ta, kết luận mà chúng ta phải lấy làm kim chỉ nam cho toàn bộ hoạt động của mình, tức là: xét về mặt lịch sử, giai cấp nào lãnh đạo được quần chúng nhân dân thì giai cấp đó sẽ chiến thắng”* [1, tr.395]. Với quan điểm này Lênin cho rằng, để giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh với giai cấp tư sản, lật đổ chế độ tư bản, xây dựng chế độ xã hội mới, các đảng cộng sản phải liên hệ, gắn bó mật thiết với quần chúng nhân dân, phát huy sức mạnh to lớn của quần chúng nhân dân, tổ chức và lãnh đạo nhân dân đứng lên làm cách mạng. Người cho rằng, *“Sức mạnh của tập quán ở hàng triệu và hàng chục triệu người là một sức mạnh ghê gớm nhất. Không có một đảng sắt thép được tôi luyện trong đấu tranh, không có một đảng được sự tín nhiệm của tất cả những phần tử trung thực trong giai cấp nói trên, không có một đảng biết nhận xét tâm trạng quần chúng và biết tác động vào tâm trạng đó thì không thể tiến hành thắng lợi của cuộc đấu tranh ấy được”* [3, tr.33-34]; *“Không có sự đồng tình và ủng hộ của đại đa số nhân dân lao*

*động đối với đội tiên phong của mình, tức là đối với giai cấp vô sản, thì cách mạng vô sản không thể thực hiện được” [1, tr.251].*

Cách mạng xã hội chủ nghĩa là một sự nghiệp to lớn, lâu dài, có nhiều khó khăn, gian khổ, đòi hỏi phải phát huy sức mạnh trí lực của toàn Đảng, toàn dân. Sự nghiệp đó không phải là của riêng những người cộng sản. Vì những người cộng sản chỉ như “những giọt nước trong đại dương” nhân dân. Nếu chỉ dựa vào sức mạnh của mình, giai cấp vô sản sẽ không thể giành thắng lợi, sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản sẽ không trở thành hiện thực. Xuất phát từ tính tất yếu đó, Lênin đã cảnh báo những người cộng sản rằng, “*Một trong những nguy hiểm lớn nhất và đáng sợ nhất là cắt đứt liên hệ với quần chúng*” [4, tr.426]. Người nhấn mạnh, “*Đội tiên phong chỉ làm tròn được sứ mệnh của nó khi nó biết gắn bó với quần chúng mà nó lãnh đạo và thực sự dẫn dắt quần chúng tiến lên. Nếu không liên minh với những người không phải là đảng viên cộng sản trong các lĩnh vực hoạt động hết sức khác nhau, thì không thể nói tới một thành công nào trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa cộng sản cả*” [1, tr.28-29].

Như vậy, chủ nghĩa Mác - Lênin đã nêu những luận điểm quan trọng về vai trò của quần chúng nhân dân và lý giải sự cần thiết phải xây dựng mối quan hệ giữa Đảng với giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Quan điểm này của chủ nghĩa Mác - Lênin, đã được Hồ Chí Minh vận dụng và phát triển sáng tạo, hoàn toàn phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn của cách mạng Việt Nam và cũng là cơ sở để Người khẳng định chắc chắn: nếu có một đảng chân chính để

tập hợp tổ chức, lãnh đạo thì nhất định nhân dân ta có thể tự mình đánh đổ ách thống trị của thực dân đế quốc, giành lại độc lập tự do cho đất nước, mang lại hạnh phúc cho nhân dân. Từ đó, mở ra quan hệ hiện thực giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với quần chúng nhân dân trong cách mạng Việt Nam.

## **2. QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG VỚI QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN**

Trên cơ sở kế thừa và vận dụng sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân, Hồ Chí Minh đã đưa ra quan điểm của mình về mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân. Trong tư tưởng của Người, mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân được thể hiện ở những luận điểm sau:

*Thứ nhất, giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp đem lại hạnh phúc cho nhân dân là mục tiêu và sứ mệnh lịch sử của Đảng*

Là người sáng lập và rèn luyện Đảng, Hồ Chí Minh sớm nhận thức sâu sắc rằng, Đảng ra đời không chỉ thuần túy là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân, mà là sản phẩm của sự kết hợp hai nhân tố trên với phong trào yêu nước. Hơn nữa, Đảng không chỉ tập hợp trong đội ngũ của mình những phần tử ưu tú của giai cấp công nhân mà cả những phần tử ưu tú xuất thân từ các giai tầng lao động tự nguyện phấn đấu cho lý tưởng cộng sản chủ nghĩa. Do đó, lợi ích của giai cấp công nhân, của Đảng với lợi ích của dân tộc là thống nhất và Đảng không chỉ đấu tranh và mưu cầu hạnh phúc cho giai cấp công nhân mà cho toàn thể

nhân dân lao động, cho toàn thể dân tộc. Đây là tư tưởng nhất quán của Người từ khi Đảng chưa giành được chính quyền cho đến khi Đảng đã trở thành đảng cầm quyền, có nhà nước cách mạng làm công cụ, đấu tranh xây dựng bảo vệ chế độ xã hội mới.

Trên nền tảng tư tưởng của Người, Đảng ngay từ khi mới ra đời đã không ngừng đấu tranh cho nền độc lập, tự do, hạnh phúc của nhân dân. Toàn bộ nghị lực của Đảng, toàn bộ sự phấn đấu, hy sinh của các thế hệ đảng viên đều hướng vào mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng nhân dân, giành độc lập, tự do, hạnh phúc cho nhân dân. Ngoài mục tiêu đó, Đảng không có mục tiêu nào khác. Không chỉ hướng tới mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp đem lại độc lập, tự do cho nhân dân mà Đảng còn luôn chăm lo đến nhu cầu, lợi ích để có thể đem lại hạnh phúc nhiều nhất cho nhân dân. Điều này đã được xác định ngay khi Đảng được thành lập, mà từ lâu Hồ Chí Minh đã khẳng định: Đảng ta là người đại diện trung thành cho lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của cả dân tộc Việt Nam. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* Người viết: “*lợi ích của dân tộc, gồm có lợi ích của Đảng*” [5, tr.293], “*...lợi ích của Đảng tức là lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc*” [5, tr.290], “*ngoài lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc, thì Đảng không có lợi ích gì khác. Cho nên Đảng phải ra sức tổ chức nhân dân, lãnh đạo nhân dân để giải phóng nhân dân và để nâng cao sinh hoạt văn hóa, chính trị của nhân dân. Vì toàn dân được giải phóng tức là Đảng được giải phóng*” [5, tr.290]. Do đó, việc gì có lợi cho dân, ta phải hết sức làm; việc gì hại đến dân ta phải hết sức

tránh; mọi công việc đều vì đều lợi ích của dân mà làm. “*Tất cả đường lối, phương châm, chính sách... của Đảng đều chỉ nhằm nâng cao đời sống của nhân dân nói chung*” [10, tr.9].

Như vậy, nói theo cách khái quát thì Người coi nhân dân chính là động lực, mục đích của mọi cuộc cách mạng. Cách mạng xuất phát từ nhân dân, đem lại lợi ích thiết thực về mọi mặt cho nhân dân. Tính mục đích ấy chi phối đến toàn bộ sự hoạt động của Đảng và cũng trở thành nền tảng vững chắc tạo nên mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với quần chúng nhân dân không gì phá vỡ được, cản trở được trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc.

*Thứ hai, Đảng Cộng sản là người lãnh đạo và tổ chức quần chúng nhân dân thực hiện sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*

Trong mối quan hệ với quần chúng nhân dân, Đảng là chủ thể lãnh đạo, còn quần chúng nhân dân là đối tượng chịu sự lãnh đạo đó. Đảng Cộng sản Việt Nam có vai trò là người lãnh đạo và tổ chức quần chúng nhân dân trong sự nghiệp cách mạng và xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm cho dân giàu nước mạnh.

Sự nghiệp cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân, do quần chúng nhân dân quyết định. Nhưng sự nghiệp cách mạng ấy chỉ có thể thực hiện được khi có Đảng dẫn đường, Đảng lãnh đạo, Đảng giác ngộ lý tưởng cộng sản cho quần chúng nhân dân. Ở đó cả trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, đều thể hiện rất rõ vai trò lãnh đạo của Đảng đối với quần

chúng nhân dân. Đảng là nhân tố thúc đẩy, phát huy, và nhân lên sức mạnh của quần chúng, làm tăng hiệu quả hoạt động của quần chúng.

Vai trò lãnh đạo của Đảng đối với quần chúng nhân dân, được thể hiện ở chỗ Đảng hoạch định đường lối, chủ trương đúng đắn để định hướng phong trào hoạt động của quần chúng nhân dân.

Sự lãnh đạo của Đảng đối với quần chúng nhân dân trước hết và cao nhất được thể hiện thông qua các chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng.

Là một nhà chiến lược, nhà tổ chức, nhà hoạt động dân vận bậc thầy, Hồ Chí Minh hiểu rõ cơ sở của sự đoàn kết, của mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân chính là vì mục tiêu của Đảng cũng là mục tiêu của dân tộc. Do vậy đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng phải phản ánh đúng nhu cầu, nguyện vọng, lợi ích của nhân dân, thì sẽ có khả năng đi vào cuộc sống và được quần chúng nhân dân hưởng ứng, tích cực tham gia thực hiện. Còn nếu những chủ trương, chính sách không phản ánh kịp thời, đúng đắn, không vì hạnh phúc của nhân dân, hơn nữa còn đi ngược lại với nguyện vọng chân chính của nhân dân thì sẽ sai lầm, không bao giờ được quần chúng nhân dân ủng hộ.

Nhân dân chỉ tin và đi theo Đảng làm cách mạng khi thấy lợi ích của mình được thực sự đem lại. Là đại biểu cho lợi ích của giai cấp và của nhân dân, Đảng phải hết lòng hết sức phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, từ đó được nhân dân gửi gắm niềm tin yêu kính phục; cũng nhờ đó mà Đảng xác lập được chỗ đứng vững chắc trong lòng

dân tộc. Điều đó đòi hỏi mọi quyết sách của Đảng phải được xuất phát từ lợi ích của nhân dân và bằng thực tiễn hoạt động của mình, phục vụ nhân dân. Nói cách khác, nhân dân là đối tượng phục vụ của Đảng; phục vụ lợi ích của nhân dân là mục đích tôn chỉ của Đảng. *“Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”* [5, tr.289].

Muốn vậy, đường lối, chủ trương của Đảng phải đứng vững trên quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin. *Đảng phải sâu sát quần chúng, phản ánh đúng tâm tư nguyện vọng của quần chúng.* Chính sách của Đảng và chính phủ, các cơ quan và cán bộ của Đảng và Chính phủ, từ trên xuống dưới đều phải có trách nhiệm *“hết sức chăm lo đến đời sống của nhân dân”* và Người nói rất cụ thể về trách nhiệm này, *“Hễ còn một người Việt Nam bị bóc lột, bị nghèo nàn thì Đảng vẫn đau thương cho đó là vì mình chưa làm tròn nhiệm vụ. Cho nên, Đảng vừa phải lo tính công việc lớn như: đổi nền kinh tế, văn hóa tiên tiến; đồng thời lại luôn luôn quan tâm đến những việc nhỏ như: tương, cà, mắm muối cần thiết cho đời sống hằng ngày của dân”* [9, tr.402]. Người còn nói: *“Công việc ngày càng nhiều. Trước đây, Đảng ta tổ chức đánh Tây, đánh Nhật rất gian nan cực khổ. Nhưng so với trước, công việc bây giờ khó khăn hơn, phức tạp hơn. Bây giờ Đảng ta phải làm nhiều chuyện: xây dựng nhà máy, xây dựng hợp tác xã, làm sao cho người nông dân, người công nhân ăn no mặc ấm; làm sao cho nước ngày càng mạnh, dân ngày càng giàu,…”*[10, tr.272]. Do đó, *“nếu dân đói, dân rét, dân ốm, dân dốt,*

*Đảng và Chính phủ đều có lỗi. Dân, không có gạo đủ no, không có vải mặc đủ ấm, không có trường học cho các cháu, Đảng phải lo*” [10, tr.272]. Và sau này trong bản Di chúc lịch sử, với cương vị là người sáng lập và đứng đầu Đảng và Nhà nước, Hồ Chí Minh lại một lần nữa khẳng định bản chất tốt đẹp của nhân dân ta và lần nữa nhắc nhở vai trò, trách nhiệm của Đảng với nhân dân *“Nhân dân ta rất anh hùng, dũng cảm, hăng hái, cần cù. Từ ngày có Đảng, nhân dân ta luôn đi theo Đảng, rất trung thành với Đảng. Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”* [11, tr.612].

Hơn nữa, *Đảng phải tin dân*. Có lòng tin tuyệt đối vào nhân dân, Đảng mới xây dựng được đường lối đúng. Theo Hồ Chí Minh, Đảng phải kính yêu quần chúng, gần gũi quần chúng, tin tưởng vào lực lượng vĩ đại và đầu óc thông minh của quần chúng, học hỏi quần chúng, đi đúng đường lối quần chúng, để đoàn kết và lãnh đạo quần chúng. Với Người, cách mạng thành công là do quần chúng; và quần chúng tin theo sự lãnh đạo của Đảng vì Đảng biết dựa vào quần chúng.

Không chỉ là người lãnh đạo hoạch định đường lối, chủ trương đúng đắn để định hướng phong trào hoạt động của quần chúng mà Đảng còn tổ chức quần chúng nhân dân thực hiện đường lối của Đảng đề ra.

Việc đảng viên đưa đường lối của Đảng vào quần chúng nhân dân và toàn bộ các ý kiến, nguyện vọng, sáng kiến của quần chúng nhân dân được đưa vào đường lối của Đảng là một tất yếu trong mỗi quan

hệ biện chứng giữa Đảng với quần chúng nhân dân. Bởi vì, chính phong trào cách mạng của quần chúng nhân dân là yếu tố quan trọng nhất biến đường lối của Đảng thành hiện thực, tạo nên những thắng lợi trong cách mạng, và cho cách mạng.

Để có thể biến quyết tâm của Đảng thành quyết tâm của toàn thể nhân dân, Hồ Chí Minh căn dặn cán bộ, đảng viên luôn phải vì lợi ích của nhân dân mà phục vụ, và trước mỗi công việc muốn được dân đồng tình ủng hộ, phải tìm cách giải thích cho nhân dân hiểu, nhân dân tán thành. Người dạy: *“Chúng ta phải ghi tạc vào đầu cái chân lý này: dân rất tốt. Lúc họ đã hiểu thì việc gì khó khăn mấy họ cũng làm được, hy sinh mấy họ cũng không sợ”* [5, tr.286]. Nhưng trước hết cần phải chịu khó tìm đủ cách giải thích cho họ hiểu rằng: những việc đó là vì lợi ích cho họ mà phải làm. Từ đó mà sáng tạo ra những phương thức, cách thức hành động để đạt hiệu quả cao nhất trong việc tổ chức quần chúng nhân dân thực hiện đường lối của Đảng. Theo Hồ Chí Minh, nguyên tắc cao nhất trong triển khai đường lối chính sách của Đảng là phải luôn luôn do quần chúng kiểm soát những khâu hiệu và chỉ thị đó có đúng hay không? Mặt khác, việc thực hiện thành công hay thất bại của chính sách còn do tổ chức công việc, lựa chọn cán bộ và do công tác kiểm tra. Ba điều ấy sơ sài không đồng bộ, không chặt chẽ thì đường lối, chính sách hay mấy cũng vô ích. Do vậy, *“Đảng phải luôn luôn xét lại những nghị quyết và những chỉ thị của mình đã thi hành như thế nào. Nếu không vậy thì những nghị quyết và chỉ thị đó sẽ hóa ra lời nói suông mà còn hại đến lòng tin cậy của nhân dân đối*

với Đảng” [5, tr.290].

Trong quá trình triển khai việc thực hiện đường lối của Đảng, Hồ Chí Minh yêu cầu phải hết sức tôn trọng ý kiến đóng góp của quần chúng, không được có thái độ “bịt mồm quần chúng”. Sự tôn trọng và tiếp thu một cách nghiêm chỉnh ý kiến xây dựng của quần chúng không chỉ để Đảng với dân hiểu nhau, gần nhau, mà còn giúp cho các tổ chức Đảng, đảng viên nhận rõ được những sai lầm thiếu sót của mình mà sửa chữa, làm cho Đảng với dân thêm gắn bó đồng thời thể hiện sự tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân.

*Thứ ba, quần chúng nhân dân là nguồn gốc sức mạnh và lực lượng cách mạng to lớn của Đảng Cộng sản Việt Nam*

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh vai trò to lớn, sự ảnh hưởng mạnh mẽ của quần chúng nhân dân đối với Đảng Cộng sản Việt Nam, được thể hiện ở những luận điểm sau:

*Một là, quần chúng nhân dân là nguồn gốc sức mạnh của Đảng*

Chủ nghĩa Mác - Lênin đã khẳng định vai trò quyết định của quần chúng nhân dân trong lịch sử, đồng thời cũng đã chỉ ra mối quan hệ khăng khít giữa quần chúng nhân dân với các tổ chức chính trị và cá nhân trong sự phát triển xã hội, trong cách mạng xã hội. Sau này, V.I. Lênin - lãnh tụ kiệt xuất của giai cấp vô sản Nga và giai cấp vô sản thế giới cũng khẳng định rằng, Đảng Cộng sản là đội tiên phong của giai cấp vô sản.

Mối quan hệ giữa quần chúng nhân dân với Đảng Cộng sản ở nước ta cũng không nằm ngoài quy luật ấy.

Trong điều kiện đặc thù của nước ta, Đảng ra đời từ sự kết hợp chủ nghĩa Mác -

Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước. Không có phong trào cách mạng của quần chúng nhân dân thì không có sự ra đời và hoạt động của Đảng. Chính nhân dân đã cung cấp lực lượng cho Đảng. Quần chúng nhân dân vì thế, là nguồn gốc sinh thành của Đảng.

Rõ ràng, Đảng từ quần chúng nhân dân mà ra, nhờ có quần chúng nhân dân mà có Đảng, Đảng phải dựa vào quần chúng nhân dân để thực hiện vai trò lãnh đạo của mình. Do vậy, sự lãnh đạo của Đảng chỉ thực sự có hiệu quả khi tuân thủ nghiêm ngặt nguyên tắc từ quần chúng mà ra, rồi tác động trở lại quần chúng. Trong bài nói chuyện với cán bộ các ngành quân, dân, chính, đảng ở Hải Phòng ngày 31-3-1959, Hồ Chí Minh đặt câu hỏi: “cách mạng thành công là do ai?” và Người trả lời là do quần chúng. Mà theo Người, quần chúng nghe theo sự lãnh đạo của Đảng là vì Đảng dựa vào quần chúng, đi theo đường lối quần chúng.

Quần chúng nhân dân không chỉ là cội nguồn của Đảng mà hơn nữa, Đảng tồn tại và phát triển được là nhờ dựa vào dân, lực lượng của Đảng có lớn mạnh hay không là do dân. Nhân dân là người xây dựng đồng thời là người bảo vệ Đảng, bảo vệ cán bộ của Đảng. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, nhân dân đã bảo vệ, thậm chí hy sinh cả bản thân, gia đình, của cải để bảo vệ mạng sống cho cán bộ cách mạng trước mũi súng quân thù.

Rõ ràng, vai trò của quần chúng nhân dân đối với Đảng là rất lớn, Đảng từ trong nhân dân mà ra, lại được quần chúng nhân dân đùm bọc, chở che, bảo vệ, Đảng tồn tại

và phát triển được là do dân, sức mạnh của Đảng cũng nhờ từ quần chúng nhân dân mà có. Hồ Chí Minh hiểu rằng, Đảng chỉ mạnh thật sự, chỉ trở thành vô địch và vạn năng khi nào khai thác và phát huy được sức mạnh vô cùng, vô tận của nhân dân. Người quan niệm, “*trong bầu trời không có gì quý bằng nhân dân, trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân*” [8, tr.453]. Người căn dặn cán bộ, đảng viên: chỉ đoàn kết trong Đảng, cách mạng cũng không thành công được, còn phải đoàn kết nhân dân cả nước,... cách mạng mới thành công.

Vai trò to lớn của quần chúng nhân dân đối với Đảng, cũng như mối quan hệ không thể tách rời giữa Đảng với quần chúng nhân dân được Hồ Chí Minh khái quát một cách súc tích trong tác phẩm “Dân vận” rằng:

*“Bao nhiêu lợi ích đều vì dân*

*Bao nhiêu quyền hạn đều của dân*

*Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân*

*Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân*

*Chính quyền từ xã đến Chính phủ Trung ương do dân cử ra.*

*Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên.*

*Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”* [6, tr.232].

Do nhận thức được đầy đủ vai trò to lớn của quần chúng nhân dân đối với Đảng, trong hai cuộc kháng chiến chống Mỹ và Pháp xâm lược, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng luôn đề cao chủ trương dựa vào dân, phát động cuộc chiến tranh nhân dân, huy động lực lượng toàn dân, từng bước làm thay đổi so sánh lực lượng giữa ta với địch.

Người thường xuyên luôn nhắc nhở cán bộ, đảng viên, quân đội phải gắn bó với dân, rời xa dân nhất định sẽ thất bại. Phải bảo vệ, giúp đỡ, động viên nhân dân, làm sao cho được lòng dân, dân tin, dân phục, dân yêu thì việc gì cũng làm được và nhất định thắng lợi. Hay nói cách khác, sự gắn bó, quan hệ mật thiết với quần chúng nhân dân là quy luật tồn tại, phát triển và hoạt động của Đảng Cộng sản, là cội nguồn sức mạnh vô địch của Đảng, là nhân tố bảo đảm cho sự thành công của toàn bộ sự nghiệp cách mạng. Đúng như nhận định của Hồ Chí Minh: “*Phải biết rằng đảng viên là thiểu số so với tổng số nhân dân, nếu không có người ngoài Đảng ủng hộ, giúp đỡ thì Đảng không làm gì được*” [10, tr.591]. Vì vậy, không ngừng củng cố mối quan hệ mật thiết với quần chúng nhân dân là một nguyên tắc bất di bất dịch của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và của Đảng.

*Hai là, quần chúng nhân dân là lực lượng cách mạng to lớn của Đảng*

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân, ta nhận thấy quần chúng nhân dân không chỉ là nguồn gốc sức mạnh mà quần chúng nhân dân còn là nguồn lực lượng to lớn của Đảng.

Khi nói quần chúng nhân dân là nguồn lực lượng to lớn của Đảng, điều đó được thể hiện ở những luận điểm sau đây:

*Thứ nhất, quần chúng nhân dân là lực lượng cơ bản, có sức mạnh to lớn để thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng; những sáng kiến, nguyện vọng của quần chúng nhân dân là cơ sở, là nguồn gốc, là những gợi ý để Đảng xây dựng, hoàn thiện và điều chỉnh đường lối chính sách.*



Tư tưởng tự bản thân nó không làm biến đổi được thực tiễn xã hội, tư tưởng chỉ có giá trị khi nó dẫn đến hành động làm biến đổi lịch sử, mà điều đó chỉ có thể xảy ra khi nhân dân đồng lòng, nhiệt tình và quyết tâm hành động. Điều đó cũng có nghĩa là mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng chỉ có ý nghĩa khi nó đi vào cuộc sống của nhân dân, được chủ thể quần chúng nhân dân thực hiện. Sự lãnh đạo của Đảng đối với quần chúng nhân dân trước hết được thể hiện thông qua các chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng. Vì vậy nói đường lối của Đảng, sự lãnh đạo của Đảng cũng có nghĩa là nói tới quần chúng nhân dân, nói đến thái độ của Đảng đối với quần chúng nhân dân và của quần chúng nhân dân đối với Đảng.

Ở đây đường lối, chính sách của Đảng có nguồn gốc từ thực tế cuộc sống và được xuất phát từ nguyện vọng, lợi ích chân chính của quần chúng nhân dân. Khi những sáng kiến, nguyện vọng chính đáng của quần chúng nhân dân nâng lên thành đường lối, chính sách thì chính nhân dân lại là lực lượng thực hiện, để chuyển những ý tưởng đó vào đời sống thực tiễn, tìm những phương pháp, biện pháp để thực hiện có hiệu quả cao nhất. Nhân dân sẽ tham gia với vai trò là chủ thể trực tiếp của các quá trình hoạt động thực tiễn, sẽ là người phản biện các chủ trương chính sách của Đảng, phát hiện, kiểm tra tính đúng đắn và sự phù hợp đối với đường lối của Đảng. Và thông qua việc thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, nhân dân lại có điều kiện cung cấp những tư tưởng, những dữ kiện mới nảy sinh từ thực tiễn để Đảng hoàn thiện đường lối, chính sách.

Là một bên chủ thể trong quan hệ với Đảng, nhân dân còn là người giám sát việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, việc chấp hành pháp luật của Nhà nước cũng như tư cách đạo đức của các cán bộ đảng viên. Bằng sự phản ánh của mình, nhân dân thực hiện chức năng phê bình đối với Đảng, trên cơ sở đó Đảng “*dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức*” [5, tr.338]. Hồ Chí Minh thường xuyên nhắc nhở rằng, Đảng ta cần phải biết lắng nghe ý kiến của nhân dân, phải bàn bạc, thảo luận với nhân dân những vấn đề “quốc kế dân sinh”. Người cho rằng: “*Việc gì cũng phải hỏi ý kiến dân chúng, cùng dân chúng bàn bạc và giải thích cho dân chúng*” [5, tr.335].

*Thứ hai, quần chúng nhân dân là lực lượng tham gia cùng Đảng chống tệ nạn tham ô, lãng phí, quan liêu và các tệ nạn khác trong bộ máy của Đảng và Nhà nước*

Trong điều kiện của một Đảng cầm quyền, Hồ Chí Minh đã sớm cảnh báo những căn bệnh dễ phát sinh trong Đảng khi Đảng đã có chính quyền trong tay. Và thực tế đã xuất hiện những thói hư, tật xấu nảy sinh trong Đảng, làm tha hóa Đảng. Hồ Chí Minh đã sớm chỉ ra hàng loạt những hiện tượng tha hóa trong cán bộ, đảng viên như lợi dụng chức quyền; lạm dụng quyền lực như: cậy quyền, cậy thế, hủ hóa, chia rẽ, kiêu ngạo,... Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ nguyên nhân của những căn bệnh nói trên là do xa rời dân, không nắm được tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, từ đó nảy sinh ra tư tưởng khinh dân, coi thường dân. Nguy hiểm hơn là lúc mắc khuyết điểm thì đấm ra sợ dân, sợ dân phê bình mất thể diện, sợ sửa chữa.

Từ đó, Người kêu gọi tất cả bộ máy Đảng và Nhà nước, mọi cán bộ đảng viên phải ra sức chống ba căn bệnh tham ô, lãng phí, quan liêu nói trên, làm trong sạch bộ máy Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, Người cũng nhắc nhở *“phong trào chống tham ô, lãng phí, quan liêu ắt phải dựa vào lực lượng quần chúng thì mới thành công”* [7, tr.362]. Chính vì vậy, để phòng trừ, đấu tranh với tệ tham ô, lãng phí, quan liêu, phương thuốc hữu hiệu nhất là phải phát huy dân chủ, tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, vận động mọi tầng lớp nhân dân tham gia vào cuộc đấu tranh chống tham ô, lãng phí, quan liêu. Tuy nhiên, vì tham ô, lãng phí, quan liêu là những căn bệnh nguy hiểm, nên phải coi việc chống tham ô, lãng phí, quan liêu cũng quan trọng như một mặt trận - mặt trận chính trị tư tưởng. Theo Người, Đảng cần phải thực sự coi đây là một cuộc cách mạng nội bộ, một cuộc đấu tranh gay go giữa cái tốt với cái xấu, giữa đạo đức cách mạng là cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư với kẻ địch là tệ tham ô, lãng phí, quan liêu. Do đó, phải huy động lực lượng, trí tuệ của quần chúng nhân dân vào cuộc cách mạng này, tạo ra phong trào quần chúng sâu rộng để nhân lên cái tốt, cái tiến bộ và chống lại cái xấu như *“chống giặc nội xâm”*.

Đánh giá về vai trò của quần chúng nhân dân trong sự nghiệp cách mạng nói chung và trong công tác chống tham ô, tham nhũng, chống lãng phí, quan liêu nói riêng, Hồ Chí Minh cho rằng: *“phải lắng tai nghe ý kiến của đảng viên, của nhân dân, của những người “không quan trọng” và “đưa mọi vấn đề cho dân chúng thảo*

*luận và tìm cách giải quyết”* [5, tr.325]. Mặt khác, trong bất kỳ công tác gì, đặc biệt là trong phòng chống tham nhũng phải: *“Giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi”* [5, tr.326].

Như vậy, với những luận điểm phân tích trên đây đã bộc lộ rõ quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân. Quần chúng nhân dân cần có Đảng lãnh đạo, Đảng cần có quần chúng nhân dân để có sức mạnh vật chất và tinh thần to lớn. Trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay, những quan điểm về mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân trong quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã được Đảng ta tiếp tục vận dụng và phát huy trên con đường đổi mới. Trong quá trình vận dụng, Đảng và nhân dân Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn tạo cơ sở, nền tảng vững chắc cho việc xây dựng mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu, mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân trong công cuộc đổi mới hiện nay còn bộc lộ những hạn chế nhất định. Xuất phát từ thực tế này, việc vận dụng quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân vào việc củng cố và phát huy hơn nữa mối quan hệ này trong công cuộc đổi mới trở nên có ý nghĩa thực tiễn to lớn đối với việc giải quyết mối quan hệ giữa Đảng và quần chúng nhân dân trên thực tế hiện nay.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1] C. Mác và Ph. Ăngghen (1977), *Toàn tập*, tập 39, Nxb Tiến bộ Matxcova, Hà Nội.
- [2] C. Mác và Ph. Ăngghen (1984), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Sự thật, Hà Nội.
- [3] C. Mác và Ph. Ăngghen (1984), *Toàn tập*, tập 41, Nxb Sự thật, Hà Nội.
- [4] C. Mác và Ph. Ăngghen (1984), *Toàn tập*, tập 44, Nxb Sự thật, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [7] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 7, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [8] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [9] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [10] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 13, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [11] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 19-4-2018. Ngày biên tập xong: 23-4-2018. Duyệt đăng: 19-5-2018.